

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH SƠN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2023/HS-ST
Ngày: 29/11/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Vĩnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Đức Quảng

2. Ông Hà Đình Sở

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Đặng Thị H - Sinh ngày 19/12/2002 tại Diễn Châu, Nghệ An; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nữ; Hộ khẩu thường trú: Khu 12, xã Cự Thắng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; Dân tộc Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội: Không; Bố đẻ: Đặng Văn S, sinh năm 1978; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1978, hiện trú tại xã Diễn Lợi, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; Chồng: Trần Huy Đ, sinh năm 2002; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2022, nhỏ sinh ngày 23 tháng 9 năm 2023. Hiện, chồng con trú tại khu 12, xã Cự Thắng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện bị cáo đang thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Cự Thắng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

(Có mặt tại phiên tòa)

- Người bị hại:

Chị Trương Thị Hồng Nh, sinh năm: 2000

Địa chỉ: Khu 12, xã Cự Thắng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

(Vắng mặt có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/7/2023, chị Trương Thị Hồng Nh (sinh năm 2000, thường trú: Khu 12, xã Cự Thắng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ) để một sợi dây cH bằng vàng 10K được chế tác các mắt xích xoắn nối nhau có trọng lượng 01 chỉ và một chiếc nhẫn vàng 10k có gắn viên vật liệu không màu trọng lượng 0,3 chỉ trong ngăn bàn trang điểm kê tại gian phòng khách gần cầu thang trong nhà. Khoảng 08 giờ ngày 05/7/2023, Đặng Thị H (sinh năm 2002, thường trú: Khu 12, xã Cự Thắng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ) là hàng xóm với chị Nh, bế con sang nhà chị Nh chơi. Khi sang chơi thì có bố chồng chị Nh là ông Lê Thanh Sơn (sinh năm 1972, thường trú: Khu 12, xã Cự Thắng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ) đang làm việc ở ngoài sân còn chị Nh đang chơi với con ở trong nhà. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, con của H khát sữa nên chị Nh có nói với H ra vị trí bàn trang điểm ở gần cầu thang lấy hộp sữa của con chị Nh pha cho con H uống. H đi đến vị trí bàn trang điểm để lấy sữa thì thấy bàn trang điểm không đóng hết có khe hở, H nhìn qua khe hở thấy có 01 (một) sợi dây cH và 01 (một) chiếc nhẫn đều bằng vàng tây được đặt trong một chiếc hộp giấy. Lúc này H nảy sinh ý định chiếm đoạt nên đã lấy sợi dây cH cùng chiếc nhẫn cho vào túi quần bên phải rồi tiếp tục chơi ở nhà chị Nh đến khoảng 11 giờ cùng ngày thì ra về. Khoảng 15 giờ cùng ngày, H mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu xanh đến BKS 19C1-325.15 của bà Lê Thị Thủy (sinh năm 1970, thường trú: Khu 12, xã Cự Thắng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ) là mẹ chồng H, rồi H sang nhà chị Nh mượn một chiếc áo chống nắng, có mũ màu đen, trên nền áo có chữ D&G và DOLCE&GABBANA màu vàng. Sau đó H đeo khẩu trang màu trắng, đội mũ bảo hiểm thể thao màu xanh đen và mặc áo mượn của chị Nh điều khiển xe mô tô mượn của mẹ chồng H đi từ xã Cự Thắng đến cửa hàng vàng bạc Lâm Liên ở thị trấn Thanh Sơn bán sợi dây cH và chiếc nhẫn bằng vàng đã trộm được tại nhà chị Nh. Khi đến cửa hàng Lâm Liên, H gặp ông Trần Đại Lâm (sinh năm 1957, thường trú: Phố Vàng, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ) là chủ cửa hàng và bán số vàng đã trộm cắp được của chị Nh cho ông Lâm được tổng số tiền là 2.900.000 đồng (Hai triệu chín trăm nghìn đồng). Hiện số tiền H đã tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, chị Nh đã đi tìm nhưng không thấy, ngày 09/7/2023 chị Nh báo tin đến Công an xã Cự Thắng trình báo về việc bị mất trộm tài sản như đã nêu trên.

Xét thấy có dấu hiệu của tội phạm, ngày 09/7/2023, Công an xã Cự Thắng đã chuyển hồ sơ có dấu hiệu của tội phạm cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Sơn thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Sơn đã thu giữ: 01 chiếc mũ bảo hiểm thể thao màu xanh đen (do Đặng Thị H giao nộp); 01 chiếc áo chống nắng có mũ màu đen, trên nền áo có chữ D&G và DOLCE & GABBANA màu vàng; 01 chiếc hộp giấy hình hộp chữ nhật, màu đỏ; 02 chiếc nhẫn kim loại

màu vàng; 01 đôi bông tai bằng kim loại màu vàng (do chị Trương Thị Hồng Nh giao nộp).

Ngày 17/7/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Sơn có công văn yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thanh Sơn định giá tài sản. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 51, ngày 19/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thanh Sơn, kết luận: 01 sợi dây CH bằng kim loại vàng 10k, được chế tác các mắt xích xoắn nối nhau, có trọng lượng 01 chỉ có giá 2.300.000 đồng; 01 chiếc nhẫn bằng kim loại vàng 10k, có gắn viên vật liệu không màu, có trọng lượng 0,3 chỉ có giá 667.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 2.967.000 đồng.

Ngày 03/8/2023, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Sơn ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Đặng Thị H về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Quyết định khởi tố bị can đã được Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn phê chuẩn để tiến hành điều tra.

Khai thác dữ liệu Camera an ninh tại cửa hàng vàng bạc Lâm Liên thuộc phố Vàng, thị trấn Thanh Sơn ngày 21/9/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Sơn cho chủ cửa hàng là ông Trần Đại Lâm xem video clip thu của cửa hàng, ông Lâm xác định: Hồi 15 giờ 12 phút ngày 05/7/2023 có một người phụ nữ mặc áo chống nắng màu đen có in nhiều chữ màu vàng, đeo khẩu trang màu trắng, đội mũ bảo hiểm loại thời trang nửa đầu màu xanh đen đi một mình bằng xe máy loại tay ga màu xanh đen đến cửa hàng để bán 01 sợi dây CH và 01 chiếc nhẫn đều loại vàng tây. Sau khi kiểm tra số vàng trên ông Lâm đã trả cho người phụ nữ số tiền 2.900.000 đồng. Đến 15 giờ 22 phút cùng ngày người phụ nữ này đi về.

Ngày 22/9/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Sơn tiến hành cho ông Trần Đại Lâm nhận dạng đối với Đặng Thị H. Quá trình nhận dạng, Cơ quan CSĐT cho ông Lâm quan sát 03 người và ông khẳng định người phụ nữ đeo khẩu trang màu trắng, đội mũ bảo hiểm thể thao màu xanh đen, mặc áo chống nắng có mũ (trùm lên mũ bảo hiểm) dài màu đen, trên nền áo có chữ D&G và DOLCE&GABBANA màu vàng là người đã bán vàng cho ông ngày 05/7/2023 do ông là người trực tiếp giao dịch mua bán vàng và Camera an ninh cửa hàng của ông có lưu lại hình ảnh người phụ nữ này.

Ngày 25/9/2023, Cơ quan điều tra cho đối tượng Đặng Thị H và người làm chứng ông Trần Đại Lâm xác định vật qua ảnh là 01 sợi dây CH dạng xoắn và 01 ảnh chiếc nhẫn có đính nhiều đá do chị Nh cung cấp. Sau khi quan sát, H khẳng định sợi dây CH dạng xoắn và chiếc nhẫn có đính nhiều đá như trong ảnh là tài sản H đã trộm cắp của chị Nh và đem bán tại cửa hàng vàng Lâm Liên thuộc phố Vàng, Thị trấn Thanh Sơn ngày 05/7/2023. Ông Lâm khẳng định sợi dây CH dạng xoắn và chiếc nhẫn có đính nhiều đá như trong hình là tài sản mà Đặng Thị H đã

bán tại cửa hàng của ông ngày 05/7/2023, sợi dây cH và chiếc nhẫn trên ông Lâm đã bán cho một người đàn ông thu mua vàng vụn không rõ tên tuổi, địa chỉ.

Quá trình điều tra Đặng Thị H đã tự nguyện bồi thường toàn bộ tài sản trộm cắp cho chị Trương Thị Hồng Nh bằng cách, đưa chị Nh đến hiệu vàng mua trả cho chị Nh 01 sợi dây cH vàng và 01 chiếc nhẫn vàng giống của chị Nh bị mất, nay chị Nh không có yêu cầu gì về dân sự nữa.

* Tại bản cáo trạng số 60/CT-VKSThS ngày 13 tháng 11 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn truy tố bị cáo Đặng Thị H về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn không thay đổi, bổ sung cáo trạng, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều b, i, n, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 36; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333- Bộ luật tố tụng Hình sự ; Điều a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Đặng Thị H từ 06 tháng đến 09 tháng Cải tạo không giam giữ, Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Cự Thắng nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án. Giao bị cáo Đặng Thị H cho Ủy ban nhân dân xã Cự Thắng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách Nh phối hợp với UBND xã Cự Thắng trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đặng Thị H.

Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị cáo đã bồi thường cho chị Trương Thị Hồng Nh 01 sợi dây cH vàng và 01 chiếc nhẫn vàng tây.

Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 (một) chiếc mũ bảo hiểm thể thao màu xanh đen.

Xác nhận cơ quan Điều tra đã thu và trả lại cho chị Trương Thị Hồng Nh gồm: 01 (một) áo chống nắng có mũ màu đen; 01 hộp giấy hình chữ nhật, màu đỏ; 02 (hai) chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng; 01 (một) đôi bông tai bằng kim loại màu vàng.

Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm, bị cáo, người bị hại kháng cáo theo quy định của pháp luật

Bị cáo không tranh luận gì với Kiểm sát viên

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin lỗi người bị hại, bị cáo đã nhận ra lỗi lầm của mình, chỉ vì bột phát nổi lòng tham mà bị cáo phạm tội, bị cáo rất ân

hận về việc làm của mình, bị cáo xin HĐXX cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất để bị cáo cải tạo và có điều kiện chăm sóc gia đình và nuôi con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử: Đã thực hiện đúng thẩm quyền; đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo và người bị hại không ai có ý kiến gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Chứng cứ buộc tội:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đặng Thị H đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng, người liên quan, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 09 giờ ngày 05/7/2023, Đặng Thị H (*sinh năm 2002, thường trú: Khu 12, xã Cự Thắng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ*) đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là một sợi dây cH bằng vàng 10k, được chế tác các mắt xích xoắn nối nhau có trọng lượng 01 chỉ và một chiếc nhẫn bằng vàng 10k, gắn viên vật liệu không màu, có trọng lượng 0,3 chỉ của chị Trương Thị Hồng Nh (*sinh năm 2000, thường trú: Khu 12, xã Cự Thắng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ*). Tại Bản kết luận định giá tài sản số 51, ngày 19/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thanh Sơn, kết luận: 01 sợi dây cH bằng vàng 10k, được chế tác các mắt xích xoắn nối nhau, có trọng lượng 01 chỉ có giá 2.300.000 đồng; 01 chiếc nhẫn bằng vàng 10k, có gắn viên vật liệu không màu, có trọng lượng 0,3 chỉ có giá 667.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 2.967.000 đồng.

Hành vi của Đặng Thị H đã có đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự. Khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a)...

Hành vi phạm tội của Đặng Thị H đã được điều tra làm rõ, thu giữ đầy đủ vật chứng. Khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là người có đầy đủ năng lực

trách Nh hình sự, có đủ nhận thức được tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ nhưng bị cáo vẫn thực hiện phạm tội.

[3] Nhận định về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách Nh hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân tốt, được sinh ra và lớn lên trong gia đình căn bản nhưng chỉ bột phát nổi lòng tham nên bị cáo đã lấy trộm tài sản của người khác mà không phải bản chất của con người bị cáo.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách Nh hình sự nào:

Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khi phạm tội bị cáo là phụ nữ có thai, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường toàn bộ cho người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy bị cáo được hưởng 04 tình tiết giảm nhẹ trách Nh hình sự quy định tại Điểm b, i, n, s khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ trách Nh hình sự quy định tại khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Sau khi xem xét nhân thân, đối chiếu với các tình tiết giảm nhẹ trách Nh hình sự mà bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, hiện bị cáo đang nuôi 02 con nhỏ đều chưa đủ 36 tháng tuổi, bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách Nh hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. HĐXX xét thấy cần áp dụng điều 54 BLHS xử phạt cảnh cáo đối với bị cáo cũng đủ giáo dục bị cáo đồng thời thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do thu nhập không ổn định, không có tài sản có giá trị, hiện nay bị cáo đang nuôi 02 con nhỏ đều chưa đủ 36 tháng tuổi nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã mua 01 sợi dây cH và 01 chiếc nhẫn vàng tây trả lại cho chị Nh, nay chị Nh không yêu cầu gì khác. HĐXX chỉ cần xác nhận việc bồi thường là hợp pháp.

[7] Về vật chứng: Xác nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Sơn đã trả lại cho chị Nh 02 (hai) chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng; 01 (một) đôi bông tai bằng kim loại màu vàng và 01 (một) áo chống nắng có mũ dài màu đen.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp, được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1, Điều 173; Điểm b, i, n, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 54; Điều 34; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333- Bộ luật tố tụng Hình sự ; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Đặng Thị H Phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Xử phạt: Cảnh cáo đối với bị cáo Đặng Thị H.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đặng Thị H.

2. Về trách nhiệm dân sự : Xác nhận bị cáo đã bồi thường cho chị Trương Thị Hồng Nh 01 sợi dây ch và 01 chiếc nhẫn vàng tây.

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 (một) chiếc mũ bảo hiểm thể thao màu xanh đen.

Xác nhận cơ quan Điều tra đã thu và trả lại cho chị Trương Thị Hồng Nh gồm: 01 (một) áo chống nắng có mũ màu đen; 01 hộp giấy hình chữ nhật, màu đỏ; 02 (hai) chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng; 01 (một) đôi bông tai bằng kim loại màu vàng.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Đặng Thị H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Thanh Sơn;
- Cơ quan THAHS
- Chi cục THADS huyện Thanh Sơn;
- Công an huyện Thanh Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Khắc Vĩnh